

Số: 103/2019/QĐST - DS

Thuận An, ngày 13 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 01/8/2019, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong vụ án, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

Tòa án đã thông báo việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho các đương sự trong vụ án.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để Tòa án làm việc về rút yêu cầu khởi của nguyên đơn mà vẫn vắng mặt;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị Chiêu H1, Đỗ Minh H2, Lê Thanh T, Phan Thị L, Phan Thị B1, Phan Thị B2, Nguyễn Thị Xuân H, Nguyễn Thị Xuân D, Nguyễn Thị Dạ T, Phòng Công chứng số 2 tỉnh B, đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần A, đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L đồng ý với việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Tòa án đình chỉ vụ án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân thị xã T, Văn phòng công chứng A, Văn phòng công chứng B không có ý kiến và yêu cầu gì về nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thị Trúc N, Nguyễn Thanh Đ, Lê Hải L, Phạm Thị H, Trần Văn Đại N, Trần Mai P và Công ty TNHH một thành viên L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để Tòa án làm việc về rút yêu cầu khởi của nguyên đơn mà vẫn vắng mặt.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 52/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Q, sinh năm 1912; nơi cư trú: Số 5B, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phan Thị B2 (Bé), sinh năm 1940; nơi cư trú: 85B, tổ 2, khu phố H, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (theo trích lục đăng ký giám hộ số 01/2019/TLGH ngày 16/7/2019 của Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương)

Bị đơn: Bà Lê Thị Trúc N, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 5B, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Thanh T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số 5C, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Phan Thị B1, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số 5C, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Phan Thị L (Lệ), sinh năm 1943; nơi cư trú: 37 tổ 2, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Phan Thị B2 (Bé), sinh năm 1940; nơi cư trú: 85B, tổ 2, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 5B, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Trúc N, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 5B, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số 5B, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Trần Thị Chiêu H1, sinh năm 1963;

- Ông Đỗ Minh H2, sinh năm 1962.

Cùng nơi cư trú: 01/1B, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Lê Hải L, sinh năm 1973;

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1977.

Cùng nơi cư trú: 10/17A khu phố T, phường D thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 5C, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Xuân D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 5C, khu phố H, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Dạ T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số 5C, khu phố H, phường

L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Trần Văn Đại N, sinh năm 1973;
- Bà Trần Mai P, sinh năm 1981.

Cùng nơi cư trú: Số 34 đường số 4, Trung tâm hành chính D, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.
- Phòng Công chứng số 2 tỉnh B; trụ sở: Đường ĐT743, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.
- Ngân hàng thương mại cổ phần A; trụ sở: 442 đường N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L; trụ sở: Số 2A đường N, phường Đ, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Văn phòng công chứng A; trụ sở: 396A N, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.
- Văn phòng công chứng B; trụ sở: NE8 Khu đô thị và công nghiệp M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Công ty TNHH một thành viên L; trụ sở: 27 đường số 4, khu Trung tâm hành chính, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.
- Về án phí:

Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An trả lại cho ông Trần Văn Đại N 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003121 ngày 15/8/2016, trả lại cho ông Lê Hải L 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003137 ngày 12/8/2016.

Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An trả lại cho ông L số tiền án phí dân sự sơ thẩm đã thu 80.230.000 đồng (tám mươi triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0017611 ngày 06/6/2018.

Số tiền tạm ứng án phí bà Huỳnh Thị Q đã nộp 23.250.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007932 ngày 18/6/2015 và số tiền 1.200.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008194 ngày 17/8/2015. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An đã hoàn trả cho bà Q.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Sỹ Trứ